

Số: /KH-TTYT

Phù Mỹ, ngày tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Bảo vệ môi trường, hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn huyện

Nhằm góp phần thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh, Trung tâm y tế huyện Phù Mỹ (sau đây gọi là Trung tâm y tế) ban hành Kế hoạch bảo vệ môi trường và hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Chỉ thị số 08/CT-BYT ngày 29/7/2019 của Bộ Y tế về việc xây dựng kế hoạch giảm thiểu chất thải nhựa giai đoạn 2023 - 2025;
- Quyết định số 4000/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 tỉnh Bình Định;
- Kế hoạch số 78/KH-SYT ngày 28/7/2023 của Sở y tế tỉnh Bình Định về Bảo vệ môi trường, hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

- Tăng cường khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế nhằm phòng ngừa, giảm thiểu các yếu tố nguy cơ của môi trường, biến đổi khí hậu ảnh hưởng tới sức khỏe con người góp phần bảo vệ và nâng cao sức khỏe người dân trên địa bàn huyện; từ đó góp phần thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 của ngành Y tế và của tỉnh Bình Định.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các khoa, phòng, trạm y tế trực thuộc Trung tâm y tế (TTYT) và các cơ sở y tế trên địa bàn huyện trong việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, quản lý chất thải y tế, giảm thiểu sự phát sinh chất thải nhựa và tạo dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp,...; góp phần nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ y tế, hướng tới sự hài lòng của người bệnh, người nhà người bệnh và nhân viên y tế.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tập trung hoàn thiện cơ chế chính sách của ngành Y tế trong công tác ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu; chuẩn bị cơ sở pháp lý và điều kiện kỹ thuật nhằm thúc đẩy lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu vào các chính sách, hệ thống chiến lược, quy hoạch; kế thừa và triển khai thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ, dự án ưu tiên nhằm nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra.

- Nâng cao nhận thức và năng lực của nhân viên y tế và cộng đồng trong việc bảo vệ sức khỏe và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tăng cường khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu của hệ thống y tế tại các khoa, phòng, trạm y tế để có đủ năng lực và cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng một cách có hiệu quả với các tình huống thiên tai và thời tiết cực đoan.

3. Tầm nhìn đến năm 2050

Đến năm 2050, công tác ứng phó với biến đổi khí hậu được tích hợp vào các chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch từng giai đoạn và hàng năm của ngành Y tế, của TTYT. Đảm bảo hệ thống y tế tại các khoa, phòng, trạm y tế có đủ năng lực, nguồn lực để ứng phó một cách chủ động và hiệu quả đối với các tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe; Năng lượng xanh, năng lượng tái tạo được sử dụng phổ biến nhằm giảm thiểu phát thải khí thải nhà kính trong các cơ sở y tế.

III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

1. Cơ chế chính sách và tổ chức quản lý

- Rà soát, đề xuất xây dựng và thực hiện các chính sách, giải pháp đồng bộ, lồng ghép nội dung bảo vệ và nâng cao sức khỏe cộng đồng trước tác động của biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan tại TTYT của ngành, của tỉnh.

- Từng bước hoàn thiện chính sách quy hoạch, xây dựng mạng lưới y tế, đầu tư nâng cấp các cơ sở y tế, trang thiết bị đảm bảo phục vụ công tác phòng chống dịch, khám chữa bệnh thích ứng với biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan, chú trọng khu vực dễ bị ảnh hưởng bởi tác động của biến đổi khí hậu.

- Đề xuất các chính sách nhằm thu hút nguồn lực trong và ngoài nước thực hiện có hiệu quả các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế; các chính sách sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo nhằm bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính tại các cơ sở y tế.

- Kiện toàn hệ thống tổ chức, rà soát và bổ sung chức năng, nhiệm vụ về ứng phó với biến đổi khí hậu cho các đơn vị trực thuộc TTYT.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để dự báo, cảnh báo sớm các tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe.

- Tiếp tục chỉ đạo các khoa, phòng, trạm y tế trực thuộc thực hiện đầy đủ các quy định về hồ sơ quản lý và bảo vệ môi trường. Tiếp tục xây dựng, phát huy, duy trì về bảo vệ cảnh quan cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp.

- Xây dựng kế hoạch, tiến hành các hoạt động thiết thực, việc cần làm ngay chung tay để giảm thiểu chất thải nhựa ngành Y tế tại các khoa, phòng, trạm y tế; 100% chất thải y tế phát sinh được phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý đúng quy định.

2. Truyền thông, giáo dục và đào tạo nâng cao năng lực

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông về biến đổi khí hậu của ngành Y tế tại TTYT; lồng ghép các hoạt động truyền thông về bảo vệ sức khỏe và ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu vào kế hoạch truyền thông của TTYT.

- Xây dựng các tài liệu và tổ chức các hoạt động truyền thông bằng nhiều hình thức đa dạng phong phú về biến đổi khí hậu và sức khỏe phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương trên địa bàn huyện.

- Xây dựng chương trình và tập huấn cho nhân viên y tế, người lao động tại các khoa, phòng, trạm y tế về biến đổi khí hậu và sức khỏe.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông tại cộng đồng; tham gia các lớp đào tạo về biến đổi khí hậu trong và ngoài ngành Y tế nhằm nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của viên chức, người lao động, người bệnh, người sử dụng dịch vụ y tế và người nhà người bệnh trong việc giữ gìn cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp, giảm thiểu chất thải nhựa.

3. Xây dựng và nhân rộng các mô hình cộng đồng ứng phó với biến đổi khí hậu

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương về tác động của biến đổi khí hậu để lựa chọn và áp dụng các mô hình phù hợp; như:

- Mô hình truyền thông để cung cấp các nội dung, giải pháp, chia sẻ kinh nghiệm ứng phó với biến đổi khí hậu cho nhân viên y tế và cộng đồng.

- Mô hình cộng đồng ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu tại các vùng bị bão, lũ, lụt, hạn hán, xâm nhập mặn, nắng nóng.

- Mô hình tổ chức y tế đáp ứng yêu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng trong điều kiện biến đổi khí hậu.

- Mô hình cấp cứu đáp ứng với thiên tai, thảm họa như tai nạn, chấn thương, dịch bệnh.

- Mô hình quản lý, giám sát các dịch, bệnh liên quan đến sự thay đổi của các yếu tố thời tiết và khí hậu.

- Mô hình vệ sinh môi trường và nước sạch thích ứng với biến đổi khí hậu cho cộng đồng và cơ sở y tế.

- Mô hình ứng dụng công nghệ thân thiện môi trường, công nghệ tái tạo và sử dụng năng lượng sạch tại các cơ sở y tế.

4. Tăng cường nghiên cứu khoa học

Quan tâm thực hiện nghiên cứu khoa học về ảnh hưởng biến đổi khí hậu đến sức khỏe và giải pháp ứng phó của ngành Y tế, chú trọng các giải pháp nâng cao khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu tại các địa bàn dễ bị ảnh hưởng do tác động của biến đổi khí hậu:

- Nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan ảnh hưởng tới sức khỏe cộng đồng và các giải pháp ứng phó: các bệnh liên quan đến đường tiêu hoá, hô hấp, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm; các bệnh do vector truyền và bệnh mới nổi liên quan đến biến đổi khí hậu.

- Nghiên cứu các giải pháp công nghệ, trang thiết bị, phương tiện quản lý, kiểm soát dịch bệnh trong điều kiện biến đổi khí hậu nhất là sau thiên tai, lũ, lụt, hạn hán.

- Nghiên cứu các giải pháp trong việc xây dựng cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp; các mô hình, giải pháp hay trong quản lý chất thải y tế và triển khai giảm thiểu rác thải nhựa hiệu quả.

- Nghiên cứu các giải pháp công nghệ, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo để giảm phát thải khí nhà kính trong các cơ sở y tế.

5. Giải pháp về tài chính

- Tham mưu, đề xuất các đơn vị cấp trên bố trí kinh phí trong thực hiện công tác bảo vệ môi trường và kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế.

- TTYT chủ động thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu vào các chương trình, dự án,... có liên quan của đơn vị.

6. Kiểm tra, giám sát và đánh giá

- Xây dựng hệ thống chỉ tiêu giám sát, đánh giá phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá đột xuất, định kỳ việc thực hiện kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu ngành Y tế tại các khoa phòng trạm y tế.

- Thực hiện chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường và hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế cho các đơn vị cấp trên; tổng hợp kết quả, báo cáo việc tổ chức thực hiện kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu cho Sở y tế và UBND huyện trước ngày 15/12 hàng năm.

- Tăng cường phối hợp giữa các đơn vị trong ngành Y tế, các đơn vị y tế ngoài công lập, trong thực hiện bảo vệ môi trường và kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu của ngành Y tế.

IV. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI

1. Giai đoạn 2023 - 2025

- Đề xuất xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế.

- Tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và tăng cường năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại các khoa, phòng, trạm y tế và khảo sát, đánh giá khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan của hệ thống y tế tại địa phương và đề xuất các giải pháp.

- Quan tâm thực hiện nghiên cứu khoa học về xây dựng cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp, quản lý chất thải y tế và biến đổi khí hậu với sức khỏe cộng đồng.

- Nghiên cứu và thí điểm mô hình quản lý cơ sở dữ liệu giám sát, dự báo, cảnh báo sớm các tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe.

- Kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch hành động.

2. Giai đoạn 2026 - 2030

- Tiếp tục tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo đẩy mạnh việc triển khai thực hiện các chính sách và nhiệm vụ bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế.

- Đề xuất quy hoạch và đầu tư hệ thống cơ sở y tế, trang thiết bị đáp ứng công tác khám, chữa bệnh đảm bảo thích ứng với biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan.

- Áp dụng rộng rãi việc sử dụng các cơ sở dữ liệu, dự báo, cảnh báo sớm các tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe.

- Nhân rộng các mô hình hệ thống y tế và cộng đồng ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.

- Nhân rộng các mô hình quản lý chất thải y tế, giảm thiểu rác thải nhựa và ứng dụng công nghệ xanh, sử dụng năng lượng sạch để giảm phát thải khí nhà kính trong các cơ sở y tế trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế.

- Kiểm tra, giám sát và tổng kết đánh giá thực hiện Kế hoạch hành động.

3. Sau năm 2030

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền để nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu, ứng phó với những tác động của biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách, kế hoạch thích ứng và nâng cao năng lực chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

V. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Nguồn lực ngành Y tế

Chủ yếu dựa vào mạng lưới của ngành Y tế, phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành có liên quan và các tổ chức chính trị - xã hội:

- Tại tuyến huyện là Trung tâm Y tế huyện.
- Tại tuyến xã là Trạm y tế các xã, thị trấn và nhân viên y tế thôn.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn vốn để thực hiện Kế hoạch Bảo vệ môi trường, hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của ngành Y tế tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 bao gồm nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, vốn của tổ chức, cá nhân, tài trợ và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Đối với nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; đồng thời, lồng ghép từ các chương trình, kế hoạch, dự án có liên quan và nguồn huy động đóng góp từ tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để triển khai thực hiện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ Kế hoạch này, người đứng đầu các khoa, phòng, trạm y tế triển khai cho tất cả cán bộ, viên chức tại đơn vị mình để thực hiện.

- Các trạm y tế xã, thị trấn huy động mọi nguồn lực, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương, định kỳ báo cáo kết quả ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu về Trung tâm y tế.

- Giao Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Y tế công cộng, Dinh dưỡng, An toàn thực phẩm theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện, tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định.

Đề nghị trưởng các khoa, phòng, trạm y tế triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở y tế (Báo cáo);
- Lãnh đạo TTYT;
- Khoa, phòng, TYT;
- Trang TTĐT của TTYT;
- Lưu: VT, KSBT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Hạnh

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
VÀ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU NGÀNH Y TẾ TỈNH BÌNH ĐỊNH GIAI ĐOẠN 2023 - 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTYT ngày /8/2023 của TTYT huyện Phù Mỹ)

TT	Nhiệm vụ, dự án	Kết quả đầu ra	Thời gian			Đơn vị thực hiện
			2023 - 2025	2026 - 2030	Sau 2030	
1	Đề xuất xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách của ngành Y tế ứng phó tác động của biến đổi khí hậu	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát hệ thống cơ sở khám chữa bệnh và đề xuất chính sách, cơ chế ứng phó với biến đổi khí hậu - Xây dựng các hướng dẫn, quy định đối với khoa, phòng, TYT với các tác động của biến đổi khí hậu - Rà soát, bổ sung các nội dung thích ứng với tác động của biến đổi khí hậu vào công tác chẩn đoán, điều trị các bệnh truyền nhiễm, không lây nhiễm - Tổ chức các hoạt động truyền thông rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng 	X	X	X	Phòng KHNV-ĐD, khoa KSBT và phòng Dân số
2	Thực hiện tốt công tác Bảo vệ môi trường và quản lý chất thải y tế tại các cơ sở y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đầy đủ các quy định về hồ sơ, thủ tục môi trường - CTYT phát sinh được phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý đúng quy định - Công chức, viên chức, người lao động tại các cơ sở y tế được đào tạo, tập huấn, truyền thông, phổ biến các 	X	X	X	Khoa KSNK chủ trì và các khoa, phòng, TYT

TT	Nhiệm vụ, dự án	Kết quả đầu ra	Thời gian			Đơn vị thực hiện
			2023 - 2025	2026 - 2030	Sau 2030	
		quy định về quản lý chất thải y tế - Thực hiện quan trắc, giám sát môi trường định kỳ				
3	Nâng cao nhận thức của nhân viên y tế và cộng đồng về biến đổi khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe	- Tổ chức truyền thông và tập huấn cho công chức, nhân viên y tế về biến đổi khí hậu và các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu. - Tổ chức truyền thông trực tiếp tại các cộng đồng về biến đổi khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe.	X	X	X	Khoa KSBT, phòng Dân số và các TYT xã, thị trấn
4	Đầu tư nâng cấp các cơ sở y tế tuyến huyện, xã phục vụ công tác khám chữa bệnh thích ứng với biến đổi khí hậu	- Nâng cấp cơ sở vật chất cơ sở y tế huyện, xã phục vụ công tác khám chữa bệnh thích ứng với biến đổi khí hậu. - Bổ sung trang thiết bị các cơ sở y tế huyện, xã phục vụ công tác khám chữa bệnh thích ứng với biến đổi khí hậu.	X	X	X	TTYT và các TYT xã, thị trấn (khi có nguồn vốn đầu tư)
5	Triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn trong ngành Y tế	- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm chủ động trong công tác dự báo, dự phòng và sẵn sàng ứng phó kịp thời, có hiệu quả về y tế trong các tình huống thiên tai, thảm họa - Nhanh chóng khắc phục hậu quả sau thiên tai, thảm họa nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai, thảm họa gây ra	X	X	X	TTYT chủ trì và các TYT xã, thị trấn

TT	Nhiệm vụ, dự án	Kết quả đầu ra	Thời gian			Đơn vị thực hiện
			2023 - 2025	2026 - 2030	Sau 2030	
6	Kiểm soát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt	Tăng cường công tác ngoại kiểm tại các đơn vị cấp nước và nâng cao chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt	X	X	X	Khoa Kiểm soát bệnh tật chủ trì và các TYT xã, thị trấn có đơn vị cấp nước